

UBND PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

NỘI DUNG ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
KHỐI 4 - NĂM HỌC 2025 – 2026

I. MÔN TOÁN

1. Số học: Số tự nhiên, phân số

- Đọc, viết, so sánh, nêu cấu tạo các số có nhiều chữ số
- Thực hiện 4 phép tính cộng, trừ, nhân, chia với số tự nhiên và phân số.
- Rút gọn, quy đồng và so sánh phân số.
- Vận dụng tính chất của phép tính để tính giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện
- Làm tròn số tới hàng trăm nghìn.
- Số lần xuất hiện trong một sự kiện.
- Số tự nhiên (*số chẵn, số lẻ*). Dãy số tự nhiên.
- Thực hành ước lượng trong tính toán

2. Đại lượng

- Đổi các đơn vị đo độ dài, diện tích, khối lượng, thời gian,....

3. Hình học

- Góc nhọn, góc tù, góc bẹt, góc vuông.
- Đơn vị đo góc. Độ ($^{\circ}$)
- Hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song.
- Hình bình hành, hình thoi
- Tính chu vi, diện tích hình vuông, hình chữ nhật.

4. Giải toán có lời văn

- Tìm số trung bình cộng
- Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Tìm phân số của một số
- Bài toán liên quan đến rút về đơn vị

II. MÔN TIẾNG VIỆT

1. Đọc thành tiếng:

- Đọc và trả lời câu hỏi từ tuần 28 đến tuần 34 các bài đã học (*Học thuộc lòng các bài thơ*)

2. Đọc hiểu:

- HS đọc và trả lời câu hỏi một văn bản ngoài sách giáo khoa. Các câu hỏi theo hình thức: trắc nghiệm, điền khuyết, trả lời câu hỏi.
- Nắm được một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học từ tuần 28 đến tuần 33 (*Quê hương trong tôi, Vì một thế giới bình yên*)



- Ôn các loại trạng ngữ: phương tiện, mục đích, nguyên nhân, thời gian, nơi chốn.
- Xác định các thành phần trạng ngữ, chủ ngữ - vị ngữ trong câu.
- Đặt câu có đủ thành phần.
- Dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép, dấu ngoặc đơn.
- Luyện viết tên cơ quan, tổ chức
- Lựa chọn các từ ngữ phù hợp để điền vào câu, đoạn văn.
- Danh từ (*Danh từ chung, danh từ riêng*); Động từ; Tính từ
- Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức
- Biện pháp nhân hoá, so sánh

3. Tập làm văn: Văn miêu tả cây cối

III. KHOA HỌC

Bài 21: Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc

Bài 23: Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể

Bài 26: Thực phẩm an toàn

Bài 27: Phòng tránh đuối nước

IV. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

Bài 21: Thiên nhiên vùng Nam Bộ

Bài 22: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ

Bài 23: Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ.

V. CÔNG NGHỆ

Bài 7: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật

Bài 10: Đồ chơi dân gian.

Bài 9: Lắp ghép mô hình robot.

Bài 11: Làm đèn lồng.

VI. TIẾNG ANH

1. Phạm vi: Từ Unit 7 đến Unit 12

2. Kiến thức

Unit 7: Jobs (từ vựng: các nghề nghiệp như đầu bếp, bác sĩ, nông dân, thợ chụp ảnh, bác sĩ thú y, lính cứu hỏa; cấu trúc: hỏi và trả lời về nghề nghiệp, nơi làm việc và công việc cụ thể của từng nghề).

Unit 8: Technology (từ vựng: các thiết bị và hoạt động công nghệ như điện thoại thông minh, phòng máy tính, máy chiếu, loa, máy tính bảng; cấu trúc: nói về tần suất thực hiện hành động, hỏi xin phép và hỏi về những việc được phép làm)

Unit 9: Places in Town (từ vựng: các địa điểm trong thị trấn như hiệu sách, đài phun nước, nhà ga, bến xe buýt và các từ chỉ phương hướng; cấu trúc: hỏi vị trí của một địa điểm, hỏi nơi để làm việc gì đó và cách hỏi đường).

Unit 10: On Holiday (từ vựng: các địa danh như vịnh, đảo, đảo, công viên quốc gia và các hoạt động trong kỳ nghỉ; cấu trúc: hỏi lựa chọn địa điểm muốn tham quan với "Which", hỏi về sở thích hoạt động trong kỳ nghỉ).

Unit 11: Before Our Time (từ vựng: các trạng từ chỉ thời gian trong quá khứ và các vật thể lịch sử; cấu trúc: sử dụng thì quá khứ đơn với động từ "to be" để miêu tả người hoặc vật trong quá khứ).

Unit 12: Cool Places (từ vựng: các công trình như cầu, lâu đài, đền thờ, tháp và tên các quốc gia; cấu trúc: hỏi và trả lời về sự hiện diện của ai đó ở một nơi trong quá khứ, hỏi về trải nghiệm của một chuyến đi).

VII. TIN HỌC

1. Tạo bài trình chiếu

- + Thực hiện được thành thạo việc kích hoạt và ra khỏi phần mềm trình chiếu;
- + Tạo được tệp trình chiếu đơn giản có chữ hoa và chữ thường;
- + Lưu được tệp sản phẩm vào đúng thư mục theo yêu cầu.

2. Tạo dấu đầu dòng trong trang trình chiếu

- + Thực hiện thành thạo: mở tệp, lưu tệp, chèn hình ảnh vào trang trình chiếu;
- + Sử dụng được công cụ tạo dấu đầu dòng.

3. Định dạng văn bản trong trang trình chiếu

- + Định dạng được kiểu, màu, kích thước chữ cho văn bản trong trang chiếu.

4. Tạo hiệu ứng chuyển trang

- + Tạo được một vài hiệu ứng chuyển trang đơn giản cho trang chiếu.

5. Thực hành tạo bài trình chiếu

+ Vận dụng được kiến thức đã học, tạo bài trình chiếu có nội dung tích hợp các môn học;

- + Lưu được tệp trình chiếu vào đúng thư mục theo yêu cầu;
- + Bước đầu thực hiện được thuyết trình bài trình chiếu.

6. Sử dụng phần mềm luyện tập gõ bàn phím

- + Nhận thấy được phần mềm có thể giúp tập gõ đúng cách, có thể "hướng dẫn" luyện gõ bằng hệ thống bảng chọn và các thông báo;
- + Thao tác được với giao diện của phần mềm luyện gõ và tập gõ được theo yêu cầu thấp nhất, ví dụ như tập gõ phím Shift tạo ra chữ hoa, các dấu và các số.

7. Làm quen với phần mềm Scratch

+ Vào được môi trường làm việc của phần mềm Scratch; thoát khỏi phần mềm Scratch;

- + Chỉ ra và gọi được tên những vùng cơ bản của cửa sổ phần mềm Scratch;
- + Nhận ra được chương trình máy tính qua các trò chơi.

8. Nhóm lệnh và lệnh



- + Nhận biết được nhóm lệnh và các lệnh thuộc nhóm lệnh;
- + Tìm hiểu và giải thích được ý nghĩa của một số lệnh trong các nhóm lệnh: chuyển động, hiển thị, âm thanh.

9. Chương trình Scratch

- + Tạo được chương trình Scratch đơn giản từ các lệnh đã biết;
- + Lưu được tệp chương trình Scratch vào thư mục mong muốn.
- + Sử dụng chương trình máy tính để diễn tả ý tưởng, câu chuyện theo từng bước.

10. Tạo, xóa nhân vật, thay đổi phong nền sân khấu

- + Thực hiện được thao tác tạo, xóa nhân vật và thay đổi được phong nền sân khấu;
- + Sử dụng được nhân vật, sân khấu phù hợp với nội dung câu chuyện.

*** Dự kiến lịch kiểm tra định kì cuối học kì II như sau:**

- Môn Tin học: Tuần 31
- Môn Tiếng Anh: Ngày 23/4/2026
- Môn Công nghệ: Ngày 06/5/2026
- Môn Khoa học: Ngày 07/5/2026
- Môn Lịch Sử - Địa lý: Ngày 08/5/2026
- Môn Tiếng Việt: Ngày 12/5/2026
- Môn Toán: Ngày 13/5/2026

Phúc Lợi, ngày 06 tháng 4 năm 2026

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Hà

GIÁO VIÊN TIN HỌC

Nguyễn Hải Yến

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Bò Thị Minh Hạnh

